

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP, ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
 - TT. Tỉnh ủy;
 - TT. HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - VP UBND tỉnh: V, C, CB;
 - Lưu: VT, KT4.
- } Báo cáo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải

QUY ĐỊNH**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm
Kỹ thuật tài nguyên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu**
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)***Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên (*sau đây gọi tắt là Trung tâm*) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; thực hiện chức năng trong các lĩnh vực tài nguyên môi trường gồm: Hoạt động đo đạc bản đồ, lập bản đồ địa chính, bản đồ địa hình, bản đồ chuyên đề, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thực hiện cung cấp dịch vụ công về đo đạc, bản đồ, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

2. Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng hoạt động theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường về tổ chức, biên chế và hoạt động.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Khảo sát, lập: Dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, phương án các công trình đo đạc và bản đồ các loại thuộc lĩnh vực tài nguyên môi trường.

2. Xây dựng lưới tọa độ địa chính, đo đạc lập bản đồ địa chính, bản đồ địa hình, bản đồ hành chính và các loại bản đồ chuyên đề khác; trích đo địa chính; đo đạc bổ sung chỉnh lý biến động đất đai; đo đạc phục vụ công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, tách thửa, hợp thửa, chuyển quyền, chuyển mục đích sử dụng đất; đo đạc tài sản gắn liền với đất và các công trình xây dựng khác; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

3. Thực hiện lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; xây dựng điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và lập bản đồ giá đất, xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất; khảo sát, điều tra, đánh giá, phân loại đất.

4. Tổ chức thực hiện việc đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ.

5. Giám sát, kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu các công trình sản phẩm đo đạc, bản đồ các loại; công trình quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thống kê, kiểm kê đất đai và sản phẩm khác có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên môi trường.

6. Thực hiện quản lý quỹ đất đã được giải phóng mặt bằng, quỹ đất nhận chuyển nhượng nhưng chưa có dự án đầu tư hoặc chưa đấu giá quyền sử dụng đất; đất đã thu hồi theo quy định của Luật Đất đai.

7. Lập phương án sử dụng khai thác quỹ đất được giao quản lý; lập dự án đầu tư và tổ chức xây dựng kết cấu hạ tầng trên đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất, cấp đất tái định cư khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

8. Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật; tư vấn bất động sản và các dịch vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

9. Xác định vị trí và cắm các loại mốc: Mốc địa giới hành chính; mốc quy hoạch xây dựng; mốc quy hoạch sử dụng đất; các loại mốc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; mốc lộ giới giao thông, thủy lợi; mốc khoanh định đất trồng lúa nước; mốc ranh giới bảo vệ rừng; mốc giới và vùng hoạt động khoáng sản, vùng cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

10. Cung cấp hồ sơ, bản đồ, thông tin, số liệu đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, địa điểm đầu tư, giá đất và quỹ đất theo quy định của pháp luật.

11. Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; được ký hợp đồng thuê các tổ chức, cá nhân làm tư vấn, dịch vụ để thực hiện các nhiệm vụ của Trung tâm.

12. Quyết định các biện pháp thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của đơn vị, kế hoạch của cấp trên giao đảm bảo chất lượng, tiến độ. Tham gia đấu thầu cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được giao của Trung tâm.

13. Thực hiện việc thu phí, lệ phí, giá dịch vụ theo quy định của pháp luật.

14. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật; đảm bảo an ninh trật tự; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng chống tham nhũng.

15. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành);

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc chỉ đạo một hoặc một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác cụ thể được Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của Đảng, của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc

a) Phòng Kế hoạch, tổng hợp;

b) Phòng Kỹ thuật tài nguyên.

Lãnh đạo phòng gồm có trưởng phòng, phó trưởng phòng (số lượng cấp phó thực hiện theo quy định hiện hành).

3. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm nằm trong tổng số người làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Trung tâm xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Cơ chế tài chính

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên tổ chức triển khai các hoạt động của Trung tâm theo đúng nội dung của Quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên có trách nhiệm

a) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của các phòng trực thuộc. Ban hành quy chế làm việc của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

b) Chủ động rà soát, xây dựng vị trí việc làm, số lượng người làm việc hằng năm của đơn vị; đồng thời bố trí, sắp xếp viên chức phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền và quy định của pháp luật.

c) Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.